

Bản án số: 100/2018/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Hùng.

Bà Mai Thị Huệ.

-Thư ký phiên tòa: Ông Võ Quốc Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Hùng, kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/2018/HSST, ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Công Tuấn A, tên gọi khác T, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1996 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp B, xã Đ, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1959; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 30/6/2018 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, anh T có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Công Tuấn A là người nghiện ma túy, vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 30/6/2018, Công an huyện LT kết hợp với Công an xã Đ kiểm tra hành chính nhà ông Lê Văn C tại ấp B, xã Đ huyện LT lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tại phòng ngủ của Lê Công Tuấn A có 02 túi nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Quá trình điều tra Lê Công Tuấn A khai nhận: Ngày 23/6/2018, A sử dụng điện thoại di động gọi điện cho người thanh niên tên D (không rõ thân nhân, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 01 túi ma túy với giá 500.000đồng, D đồng ý hẹn A đến khu vực cổng 11, phường LB, thành phố BH để giao ma túy. Đến 18 giờ cùng ngày, A đón xe khách đến khu vực cổng 11 gặp D và đưa cho D 500.000đ để lấy 01 túi ma túy, sau đó, A đem về nhà phân chia làm 02 túi nhỏ cất giấu tại phòng ngủ để sử dụng dần. Đến ngày 30/6/2018, khi A đang ở nhà tại địa chỉ trên thì bị Công an huyện LT kết hợp với Công an xã C kiểm tra phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 34/PC54/GĐMT ngày 04/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

“Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng (khối lượng): 2,2440 gam, loại: Methamphetamine”.

Tại cáo trạng số 102/CT -VKS , ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lê Công Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Công Tuấn A như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Lê Công Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ”. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Công Tuấn A mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 34/PC54/GĐMT ngày 04/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung do bị can sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Công Tuấn A khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2017, ngày 23/6/2018, bị cáo sử dụng điện thoại di động gọi điện cho người thanh niên tên D (không rõ thân nhân, địa chỉ cụ thể) để hỏi mua 01 túi ma túy với giá 500.000đồng, D đồng ý hẹn bị cáo đến khu vực cổng 11, phường LB, thành phố BH để giao ma túy. Đến 18 giờ cùng ngày, bị cáo đón xe khách đến khu vực cổng 11 gặp D và đưa cho D 500.000đ để lấy 01 túi ma túy, sau đó, bị cáo đem về nhà phân chia làm 02 túi nhỏ cất giấu tại phòng ngủ để sử dụng dần thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Công Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện LT truy tố bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, làm lan tràn các tệ nạn xã hội, nghiện ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống, kinh tế và sự phát triển của chính bản thân và gia đình bị cáo, là một phần nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác.

[4] Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo là người có đủ sức khỏe nhưng không tu chí làm ăn mà đua đòi nghiện ngập. Vì vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng về hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Thấy cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho gia đình và xã hội, đồng thời đạt mục đích phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số PC54/GĐMT ngày 04/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung do bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Công Tuấn A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Công Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt bị cáo Lê Công Tuấn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt ngày 30/6/2018.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 1 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 34/ PC54/GĐMT ngày 04/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung, bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/9/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện LT và Chi cục thi hành án dân sự huyện LT).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Công Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

6. Bị cáo Lê Công Tuấn A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện LT;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- CCTHADS huyện LT;
- Cơ quan điều tra CA H. LT;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Nguyễn Thị Kim Liên